TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HSPT
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và bà Lê Thị Thái Lan ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thục Uyên, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Võ N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Võ N**, sinh ngày 08/8/2006; nơi cư trú: Thôn Mỹ Cang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn Đồng (chết), con bà Võ Thị Thu Hiền, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2023 tại xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Võ Thị Thu Hiền, sinh năm 1982, là mẹ ruột của bị cáo; địa chỉ: Thôn Ngọc Phước 1, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ninh, là cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người bị hại: Tổng Công ty Thành Trung – Công ty cổ phần; địa chỉ: Thôn Lương Phước, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Nguyễn Thị Lài, sinh năm: 1987, địa chỉ: Khu phố Bàn Nham Nam, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí, sinh năm 2007; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí: Ông Lê Văn Truyện, sinh năm 1976; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đông Bình, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí: Ông Ngô Văn Thành, là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

2/ Ông Bùi Trọng Hữu Nghĩa, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Ngọc Phước 1, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3/ Ông Võ Quốc Trường, sinh năm: 2009; vắng mặt.

Người giám hộ cho Võ Quốc Trường: Bà Hoàng Thị Xuân Duyên, sinh năm 1987; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

4/ Ông Mai Bảo Quốc, sinh năm: 2008; vắng mặt.

Người giám hộ cho Mai Bảo Quốc: Bà Trần Thị Niệm, sinh năm 1984; vắng mặt; cùng địa chỉ: Khu phố Định Thọ 2, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/12/2022, Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí, sinh ngày 28/12/2007 rủ Huỳnh Võ N, sinh ngày 08/8/2006 đến công trình phát triển hạ tầng bờ tả Sông Ba ở thôn Đông Bình, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, do Công ty Thành Trung làm chủ đầu tư để trộm cắp tài sản, Nhân đồng ý. Sau đó, Trí điều khiển xe mô tô chở Nhân mang theo cờ lê, lục giác, tuốc nơ vít, bao cước đến công trình cạy khóa mở tủ điện hạ áp của Công ty Thành Trung lấy trộm 77 thanh kim loại bằng đồng, 08 áp tô mát, 03 sợi dây kim loại bằng đồng, 02 cái gối đỡ bỏ vào bao cước rồi cất giấu tại bãi đất trống thuộc thôn Đông Bình, xã Hòa An, huyện Phú Hòa. Đến khoảng 08 giờ ngày 24/12/2022, Trí rủ Mai Bảo Quốc, sinh 10/02/2008 đến lấy tài sản đã trộm được đem đi bán nhưng thấy có nhiều người dân ở đó nên đi về nhà Võ Quốc Trường, sinh ngày 10/10/2009, rồi cùng Trường đến nhà Nhân ở thôn Phước Ngọc 1, xã Bình Ngọc, TP Tuy Hòa chơi. Sau đó, Trí bảo Nhân và Trường đi lấy tài sản trộm được, Nhân đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 78C1 – 586.25 chở Võ Quốc Trường đến chở tài sản do Nhân và Trí lấy trộm được đem đi bán thì bị Công an xã Hòa An phát hiện, thu giữ tang vật và các công cụ dùng để lấy trộm tài sản.

Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐG ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Hòa, kết luận: 21 thanh kim loại diện (40x4x550) mm trị giá 10.500.000 đồng, 15 thanh kim loại hình chữ Z diện (30x6x250)mm trị giá 5.250.000 đồng, 15 thanh kim loại hình chữ Z diện (30x6x300)mm trị giá 6.000.000 đồng, 13 thanh kim loại hình chữ Z diện (30x6x360)mm trị giá 5.850.000 đồng, 13 thanh kim loại thẳng diện (25x2x370)mm trị giá 4.550.000 đồng, 08 áp tô mát trị giá 2.400.000 đồng, 03 sợi dây kim loại bằng đồng trị giá 150.000 đồng và 02 gối đỡ EL 180 trị giá 200.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 34.900.000 đồng.

Bị hại yêu cầu bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bồi thường tổng cộng 40.000.000đồng (*trong đó thiệt hại tài sản 34.900.000đ và công lắp đặt 5.100.000đồng*).

Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên: Bị cáo Huỳnh Võ N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Võ N 01 (Một) năm tù; thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự,

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại Tổng Công ty Thành Trung, bị cáo Huỳnh Võ N bồi thường cho bị hại Công ty Thành Trung số tiền 17.500.000đ, đã bồi thường 15.000.000đ, nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 2.5000.000đ.

Ghi nhận sự thỏa thuận của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí và bị hại Tổng Công ty Thành Trung, Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí bồi thường cho bị hại Công ty Thành Trung số tiền 17.500.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 7.5000.000đ.

Bị cáo Nhân và Trí gây thiệt hại là người chưa thành niên theo qui định tại Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015 thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2023, bị cáo Huỳnh Võ N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Toà áp dụng điểm B khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thười hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án;

-Luật sư bào chữa cho bị cáo Nhân: Trình bày bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã khắc phục xong hậu quả, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có cha ruột đi bộ đội nhưng chết từ sớm, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo;

-Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Xin cho bị cáo được hưởng án treo;

-Bị cáo Nhân: Xin được hưởng án treo;

-Đại diện bị hại: Trình bày phía bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Võ N tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[2] Bị cáo Nhân là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn làm. Khi nghe Lê Nguyễn Hoàng Minh Trí rủ đi trộm thì bị cáo đồng ý ngay. Bị cáo cùng với Trí đã chuẩn bị dụng cụ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mở tủ điện hạ áp của Công ty Thành Trung lấy trộm 77 thanh kim loại bằng đồng, 08 áp tô mát, 03 sợi dây kim loại bằng đồng, 02 cái gối đỡ bỏ vào bao cước rồi cất giấu tại bãi đất trống thuộc thôn Đông Bình, xã Hòa An, huyện Phú Hòa. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến an toàn hệ thống điện của nhà máy và gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

[3] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội, bị cáo Nhân là người chưa thành niên, nên Tòa cấp sơ thẩm áp dụng Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới để xem xét nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Huỳnh Võ N có hoàn cảnh rất khó khăn. Cha bị cáo đã đi bộ đội, bệnh chết khi bị cáo còn 02 tuổi, mẹ bị cáo đã lập gia đình riêng, không trực tiếp nuôi bị cáo. Từ nhỏ bị cáo sống với ông bà nội tại xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Bị cáo đã thiếu sự chăm sóc, giáo dục rất sớm. Khi phạm tội bị cáo mới được 16 tuổi 03 tháng 11 ngày. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, không có tiền án. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại trình bày đã nhận đủ tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử thấy rằng tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại, nhưng bị cáo tiếp tục bồi thường theo giá trị tài sản trộm cắp cho bị hại. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm.

Hiện tại bị cáo đang theo học nghề sửa xe ô tô. Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, có đầy đủ điều kiện để trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, không cần thiết phải xử phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[4] Các phần khác trong Quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên cấp phúc thẩm không xét.

[5] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HSST, ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

Tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Võ N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 5 của Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

[1] Xử phạt bị cáo Huỳnh Võ N 01 (*Một*) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (*Hai*) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 28/11/2023.

Giao bị cáo Huỳnh Võ N cho Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Võ N thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí dân sự và hình sự sơ thẩm: Giải quyết theo bản án sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

Bị cáo đã bồi thường đủ cho người bị hại.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác trong Quyết định của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao (1);
- TAND huyện Phú Hòa (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Phòng KTNV-THA (1);
- CA huyện Phú Hòa (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng khác (1);
- Lưu án văn (1), lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Quang